

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐOI, TỈNH CÀ MAU**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Vụ dân sự thụ lý số: 40/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022 về Vụ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết Vụ dân sự:

1. Anh Ngô Chí N, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Ấp HD, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

2. Chị Huỳnh Thùy T, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Ấp H, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Ngô Chí N và chị Huỳnh Thùy T tổ chức đám cưới vào năm 2000, hôn nhân tự N, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã TĐ, huyện Đàm Dơi vào ngày 27/11/2002. Trong quá trình chung sống đến năm 2019 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và ly thân từ ngày 26/6/2019 cho đến nay. Nay anh chị thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận Vụ thuận tình ly hôn. Xét thấy, Vụ thuận tình ly hôn của anh chị là tự N, không trái pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung: Ngô Thúy V (nữ), sinh ngày 10/5/2006 anh chị thỏa thuận giao cho anh N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, cấp dưỡng không đặt ra. Chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Xét thấy, Vụ thỏa thuận nuôi con của anh chị là tự N, không trái pháp luật nên được công nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét.

[4] Về nợ người khác và người khác nợ lại: Anh chị xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh N và chị T mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân và

gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Chí N và chị Huỳnh Thùy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị thỏa thuận giao con chung là Ngô Thúy V (nữ), sinh ngày 10/5/2006 cho anh Ngô Chí N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Chị Huỳnh Thùy T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ người khác và người khác nợ lại: Anh chị xác định không có nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Ngô Chí N và chị Huỳnh Thùy T mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh N, chị T mỗi người được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 150.000 đồng lần lượt tại các biên lai số 0012163 và số 0012162 ngày 15/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, anh N và chị T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự N thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND xã TĐ;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Biện Thị Nhung